TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày: 12/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hùng Minh Sang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

+ Ông Nguyễn Văn Phước.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai dưới hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 181/2025/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2025, điểm cầu trung tâm: Hội đồng xét xử, người tham gia tố tụng. điểm cầu thành phần: Bị cáo và chiến sĩ Cảnh sát bảo vệ tư pháp theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Hoàng T, sinh năm 2005. Tại tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 5/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Q: Việt Nam; Giới tính: Nam.

Số CMND/thẻ CCCD/hộ chiếu: 075205019404 cấp ngày 28/12/2021. Nơi cấp: Cục C.

Con ông Lê Hoàng D, sinh năm 1979 và bà Trần Thị Hồng T1, sinh năm 1980.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2025 đến nay, tại Phân trại tạm giam L - Đồng Nai.

- *Bị hại*: Cháu Phạm Tô Thị H, sinh năm 2008. (chết sau tai nạn giao thông).

Người đại diện hợp pháp cho chị H:

Ông Tô Tấn T2, sinh năm: 1974 (vắng mặt).

Bà Phạm Thị Bé S, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã N, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng*:

Anh Lê Văn T3, sinh năm 2006 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Lúc 23 giờ 00 phút ngày 20/4/2025, sau khi uống bia tại nhà, T điều khiển xe mô tô biển số 60AM-184.62 đi từ nhà ở ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai (Nay là ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai) Nai lưu thông trên đường H 21 theo hướng từ ấp T đi ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai. Đến 23 giờ 04 phút cùng ngày khi lưu thông đến Km 04+20 đường Hương lộ B, thuộc ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai thì T phát hiện phía trước ngược chiều có cháu Phạm Tô Thị H điều khiển xe mô tô biển số 60AM-008.72 đi ngược chiều lách sang chiều đường của T để tránh xe mô tô biển số 52Z6-4504 do Lê Văn T3 điều khiển. Thấy vậy, T điều khiển xe lách sang chiều đường bên trái theo chiều đi của T thì xảy ra va chạm với xe mô tô do cháu H điều khiển trên chiều đường Hiền lưu thông (do H đã quay lại làn xe của mình lưu thông) làm cháu H bị thương được đưa đi cấp cứu và tử vong trên đường đi cấp cứu.

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 23 giờ 45 phút ngày 20/4/2025 tại Km 04+20 đường H thuộc ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai ghi nhận:

Điều kiện thời tiết, ánh sáng: Trời tối, có ánh sáng đèn đường.

Tình trạng hiện trường: Không còn nguyên vẹn do tổ chức đưa nạn nhân đi cấp cứu và tổ chức điều tiết giao thông nhưng không làm ảnh hưởng, sai lệch bản chất của vụ việc.

1. Mô tả hiện trường chung nơi xảy ra tai nạn:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông thuộc Km 04+20 H, ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai. Mặt đường trãi nhựa phẳng hai chiều lưu thông, hai chiều lưu thông không có vạch sơn ở giữa đường phân chia chiều lưu thông, mặt đường rộng 5,00m. Đoạn đường hơi cong về phía bên phải theo hướng lưu thông từ ấp T đi ấp T, xã A.

2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự nạn nhân, phương tiện, tang vật dấu vết:

Xe mô tô biển số: 60AM-184.62 ký hiệu là (1);

Xe mô tô biển số: 60AM-008.72 ký hiệu là (2);

Vết máu nạn nhân ký hiệu là (3);

3. Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn:

Lấy mép đường phía bên phải theo hướng lưu thông từ ấp T đi ấp T làm mép đường chuẩn, lấy trụ đèn chiếu sáng không số bên trong lề phải hướng lưu thông từ ấp T đi ấp T làm mốc cố định.

4. Mô tả theo số thứ tự vị trí phương tiện, dấu vết:

(1) Xe mô tô biển số 60AM-184.62: Sau tai nạn, xe mô tô (1) ngã về bên trái, đầu xe quay về hướng ấp T, xã A; đuôi xe quay về hướng ấp T, xã A. Hình chiếu đầu tâm trục bánh sau xe mô tô (1) xuống vuông góc với mặt đường đo đến điểm gần nhất của mép đường chuẩn là 6,00m, đo đến điểm gần nhất của điểm mốc cố định là 9,10m. Hình chiếu đầu tâm trục bánh trước xe mô tô (1) xuống vuông góc với mặt đường đo đến điểm gần nhất của mép đường chuẩn là 6,40m.

(2) Xe mô tô biển số 60AM-008.72 sau tai nạn, xe mô tô (1) ngã về bên phải, đầu xe quay về hướng ấp T, xã A; đuôi xe quay về hướng ấp T, xã A. Hình chiếu đầu tâm trục bánh sau xe mô tô (1) xuống vuông góc với mặt đường đo đến điểm gần nhất của mép đường chuẩn là 2,80m, đo đến hình chiếu đầu tâm trục bánh sau xe mô tô (1) xuống vuông góc với mặt đường là 6,00m.

(3) Vết máu nạn nhân: Sau tai nạn, tại hiện trường để lại vết máu nạn nhân màu đỏ không rõ hình. Điểm giữa vết máu đo đến điểm gần nhất của mép đường chuẩn là 3,10m; đo đến hình chiếu đầu tâm trục bánh trước xe (2) xuống vuông góc với mặt đường là 2,10m. (Các bút lục số 19-20).

5. Tiến hành khám nghiệm cách dấu vết trên phương tiện theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái:

Đối với xe mô tô biển số 60AM-008.72

+ Phuộc trước, khung sườn trước bị công vênh hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

+ Vành bánh xe trước, mâm xe bị công vênh, gãy hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải

+ Lốp bánh xe, đuôi xe bị bung rời ra khỏi vị trí ban đầu.

+ Phần mặt nạ xe bị bung rời.

+ Tay cầm lái bên phải bị mất phần cao su, kích thước 3cm x 1,5cm.

+ Biển số xe bị công vanh. (Các bút lục số 31-32)

Đối với xe mô tô biển số 60AM – 184.62

+ Phuộc bánh xe trước bị công vênh hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

+ Phuộc trước bên phải có dính vết sơn màu đỏ.

+ Dè chắn bùn phía trước, bưng chắn gió hai bên bị bung bể hoàn toàn.

+ Phần đầu đèn, cụm đèn chiếu sáng trước bị bung bể.

+ Ốp sườn phải có vết trầy xước, ma sát, bung bể.

+ Dè gắn biển số bị bung nơi gây ra khỏi vị trí ban đầu.

Tại bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 171.01/KLTTHS-TTPYĐN ngày 18/07/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận nguyên nhân tử vong (chết) của Phạm Tô Thị H, sinh ngày 13/09/2008 do đa chấn thương hậu quả của tai nạn giao thông gây ra:

- Chấn thương sọ não: phù não lan tỏa; Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải; xuất huyết liềm não, lều tiểu não.

- Chấn thương hàm mặt: Gãy thành xoang hàm, thành ổ mắt, mỏm chân bướm hai bên, xoang sàng, vách ngăn mũi, khẩu cái, xương hàm trên, cung gò má phải.

- Chấn thương ngực: Dập phổi hai bên.

- Kết hợp chấn thương gãy 1/3 giữa xương đùi trái.

- Kết luận khác: Không.

- Tại bản kết luận giám định số: 2543/KL-KTHS ngày 10/6/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Xe mô tô biển số 60AM-008.72 có va chạm với xe mô tô biển số 60AM-184.62. Ngoài ra không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa 02 phương tiện này với vật, phương tiện khác.

2. Dấu vết va chạm, cơ chế, chiều hướng hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 60AM-008.72 và xe mô tô biển số 60AM-184.62:

Dấu vết trượt xước bám chất màu đỏ, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 60AM-184.62 (bánh xe, cung chắn bùn, giảm xóc bánh trước, ốp đầu xe, kính chiếu hậu) có chiều hướng từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh phù hợp dấu vết trượt xước mất chất màu đỏ, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 60AM-008.72 (bánh xe, cung chắn bùn, giảm xóc bánh trước, khung sườn, mặt nạ, lốc máy) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh.

3. Khi xảy ra va chạm, xe mô tô biển số 60AM-008.72 và xe mô tô biển số 60AM-184.62 ở trạng thái chuyển động ngược chiều.

4. Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm trên mặt đường, cách mép đường chuẩn bao nhiêu mét, hướng chuyển động cụ thể và tốc độ của hai phương tiện này khi xảy ra va chạm.

- Kết quả trích xuất Camera tại nơi xảy ra tai nạn:

+ Tại hiện trường thu giữ được dữ liệu camera ghi hình thể hiện: Khoảng 23 giờ 04 phút ngày 20/04/2025, tại KM 04 + 20 đường Hương lộ B, thuộc ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai, xe mô tô biển số 60AM-008.72 do Phạm Tô Thị H điều khiển lưu thông trên đường H hướng từ ấp T đi ấp T, xã A tránh xe mô tô biển số 52Z6-4504 do Lê Văn T3 điều khiển đi hướng ngược lại thì xe mô tô biển số 60AM-008.72 do Phạm Tô Thị H điều khiển xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60AM-184.62 do Lê Hoàng T đang lưu thông hướng ấp T đi ấp T xã A.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ghi ngày 21/4/2025 đối với Lê Hoàng T, sinh năm 2005, cư trú: ấp D, xã A, tỉnh Đồng Nai cho kết quả Định lượng Ethanol trong máu toàn phần 12.82 mg/100ml (Theo quyết định số 302/QĐ-BYT ngày 23/01/2014, trị số bình thường < 50,23 mg/100ml).

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô biển số 60AM-008.72, dung tích xy lanh 49cm^3 chủ sở hữu Đặng Thị Thùy T4.

- 01 xe mô tô biển số 60AM-184.62 chủ sở hữu Lê Hoàng T.

Bản cáo trạng số: 83/CT-VKSKV2 ngày 10/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Hoàng T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a,b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai vẫn bảo lưu quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng T tại Bản cáo trạng số: 83/CT-VKSKV2 ngày 10/12/2025.

Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hoàng T mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng.

- 01 xe mô tô biển số 60AM-008.72, dung tích xy lanh 49cm^3 do Đặng Thị Thùy T4, sinh năm 1975, nơi thường trú: ấp X, xã L, tỉnh Đồng Nai đứng tên sở hữu, sau đó T4 bán lại cho Phạm Tô Thị H, nhưng không làm thủ tục sang tên, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho gia đình H.

- 01 xe mô tô biển số 60AM-184.62 do Lê Hoàng T đứng tên sử dụng, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho T.

Trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thoả thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo Lê Hoàng T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định.

Lê Hoàng T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Lúc 23 giờ 00 phút ngày 20/4/2025, sau khi uống bia tại nhà, T điều khiển xe mô tô biển số 60AM-184.62 từ nhà T ở ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai (Nay là ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai) Nai lưu thông trên đường H 21 theo hướng từ ấp T đi ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai. Đến 23 giờ 04 phút cùng ngày khi lưu thông đến Km 04+20 đường Hương lộ B, thuộc ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai thì T phát hiện phía trước ngược chiều có cháu Phạm Tô Thị H điều khiển xe mô tô biển số 60AM-008.72 đi ngược chiều lách sang chiều đường của T để tránh xe mô tô biển số 52Z6-4504 do Lê Văn T3 điều khiển. Thấy vậy, T điều khiển xe lách sang chiều đường bên trái theo chiều đi của T, ngay lúc này H điều khiển xe trở lại làn đường đúng chiều đi của H thì xảy ra va chạm với xe mô tô do cháu H điều khiển trên chiều đường Hiền lưu thông làm cháu H bị thương được đưa đi cấp cứu và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông và kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Lê Hoàng T. Hành vi trên đây của Lê Hoàng T đã vi phạm khoản 1 Điều 10 và khoản 1 Điều 17 Luật trật tự, an toàn giao thông gây hậu quả làm chết người nên đã cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" .

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoàng T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a,b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo T không thắc mắc gì đối với Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông. Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 171.01/KLTTHS-TTPYĐN ngày 18/7/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ và Bản kết luận giám định số 2543/KL-KTHS ngày 10/6/2025 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C1.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, an toàn công cộng đã vi phạm Luật trận tự, an toàn giao thông gây ra hậu quả chết một người. Lẽ ra, khi điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ bản thân bị cáo phải triệt để tuân theo các quy định về an toàn giao thông và Luật trật tự, an toàn giao thông, tuy bị cáo không thấy trước được hành vi của bị cáo có thể gây ra hậu quả nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó.

Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và để phòng ngừa tội phạm.

[4] Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo Lê Hoàng T trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo T ghi ngày 12/7/2025 và xin giảm nhẹ hình phat cho bị cáo T, gia đình bị cáo có hoàn cảnh thuộc hộ gia đình khó khăn ở địa phương được Ủy ban nhân dân xã A, tỉnh Đồng Nai xác nhận ngày 30/10/2025. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện không có tiền án tiền sự.

Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thoả thuận bồi thường xong, không ai yêu cầu, thắc mắc gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[6]. Xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 60AM-008.72, dung tích xy lanh 49cm^3 do Đặng Thị Thùy T4, sinh năm 1975, nơi thường trú: ấp X, xã L, tỉnh Đồng Nai đứng tên sở hữu, sau đó T4 đã bán lại cho Phạm Tô Thị H, nhưng không làm thủ tục sang tên, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho gia đình bị hại H.

- 01 xe mô tô biển số 60AM-184.62 do Lê Hoàng T đứng tên sử dụng, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho T.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a,b khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Lê Hoàng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2025.

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T5 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận
VKSND KV2 – Đồng Nai (1).
VKSND tỉnh Đồng Nai (1).
TAND tỉnh Đồng Nai (1).
Cơ quan CSĐT.CA tỉnh Đồng Nai (1).
THADS KV2 (1).
Bị cáo (1).
Đại diện bị hại (2).
Lưu hồ sơ (3).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hùng Minh Sang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Ba Phạm Đức Nhân Hùng Minh Sang